

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm năm 2026 trên địa bàn phường Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Phương án điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm của xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kế hoạch số 484/KH-TKT ngày 10/8/2026 của Thống kê tỉnh Thái Nguyên về tổ chức thực hiện Phương án điều tra, Ủy ban nhân dân phường Bắc Kạn ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai cuộc điều tra trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan về hoạt động sản xuất, kinh doanh và các hoạt động có liên quan của các đơn vị thuộc phạm vi điều tra trên địa bàn phường; phục vụ biên soạn chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm của phường theo Phương án điều tra được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Góp phần hình thành cơ sở dữ liệu thống kê phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế của phường.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai điều tra phải tuân thủ đúng phạm vi, đối tượng, nội dung, phương pháp, thời điểm và tiến độ quy định tại Phương án điều tra và hướng dẫn của cơ quan thống kê.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Thống kê cơ sở Bắc Kạn; xác định rõ đầu mối thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, bảo đảm không bỏ sót hoặc điều tra trùng đơn vị thuộc danh sách điều tra.

- Thông tin thu thập phải trung thực, đầy đủ, phản ánh đúng thực tế; được kiểm tra, xác minh và xử lý sai sót theo quy trình nghiệp vụ. Việc tiếp cận, sử dụng, lưu trữ và bảo mật thông tin của đơn vị điều tra thực hiện theo quy định của pháp luật về thống kê.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu chuẩn bị, thu thập, giám sát, nghiệm thu, tổng hợp và lưu trữ dữ liệu điều tra.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng và loại điều tra

- **Phạm vi:** Cuộc điều tra được triển khai trên địa bàn phường Bắc Kạn theo địa giới hành chính hiện hành.

- **Đối tượng điều tra:** Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ và các đơn vị khác có tên trong danh sách điều tra hoặc thuộc diện điều tra theo Phương án được ban hành.

- **Khu vực điều tra:** Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; Khu vực công nghiệp và xây dựng; Khu vực thương mại và dịch vụ; Khu vực các đơn vị đặc thù gồm tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, cơ quan Đảng, cơ quan Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, tổ chức không vì lợi nhuận và các đối tượng khác theo quy định của Phương án điều tra.

- **Loại điều tra:** Điều tra toàn bộ kết hợp điều tra chọn mẫu theo từng nhóm đối tượng. Danh sách, mẫu điều tra thực hiện theo phương án và danh sách do cơ quan thống kê cung cấp, cập nhật; việc điều chỉnh, bổ sung thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan thống kê (*có biểu tổng hợp mẫu điều tra đính kèm*).

2. Phương pháp, thời điểm và thời gian thu thập thông tin

- **Phương pháp thu thập thông tin:** Thông tin được thu thập bằng phương pháp trực tiếp hoặc gián tiếp; sử dụng phiếu điều tra điện tử trên thiết bị di động (CAPI), biểu mẫu trực tuyến (Webform) hoặc phiếu giấy đối với từng nhóm đối tượng theo Phương án điều tra.

- **Thời điểm thu thập thông tin:** Việc thu thập thông tin dự kiến bắt đầu từ ngày **01/10/2026**; đối với nội dung gắn với mùa vụ cây trồng và các trường hợp có lịch điều tra riêng, thực hiện theo thời điểm quy định trong Phương án và hướng dẫn của Thống kê cơ sở Bắc Kạn.

- **Thời gian điều tra:** Thời gian thu thập thông tin của từng nhóm đối tượng thực hiện trong thời hạn 30 ngày tính theo thời điểm bắt đầu điều tra.

3. Rà soát địa bàn, danh sách đơn vị và bố trí lực lượng

- Phòng Kinh tế phường phối hợp với Thống kê cơ sở Bắc Kạn, các cơ quan liên quan và tổ trưởng các tổ dân phố rà soát địa bàn, đối chiếu danh sách đơn vị điều tra theo từng nhóm; thông tin kịp thời về đơn vị mới phát sinh, ngừng hoạt động, chuyển địa điểm hoặc thay đổi loại hình để cơ quan Thống kê xem xét, cập nhật theo quy định.

- Phối hợp bố trí, giới thiệu người tham gia làm điều tra viên và hỗ trợ điều tra theo yêu cầu; bảo đảm người được phân công tham gia tập huấn, nắm vững biểu mẫu, quy trình và sử dụng được công cụ thu thập thông tin trước khi thực hiện nhiệm vụ.

4. Tổ chức thu thập và kiểm tra thông tin

- Điều tra viên chủ động liên hệ với đơn vị điều tra, thống nhất thời gian làm việc và hướng dẫn chuẩn bị thông tin, tài liệu cần thiết. Việc phỏng vấn, hướng dẫn tự kê khai, ghi phiếu và cập nhật dữ liệu thực hiện đúng phương pháp áp dụng cho từng loại phiếu.

- Điều tra viên kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý của thông tin; đối chiếu với sổ sách kế toán, báo cáo tài chính hoặc tài liệu liên quan khi Phương án điều tra yêu cầu và đơn vị có tài liệu để đối chiếu. Không tự ý ước tính hoặc ghi nhận thông

tin chưa được đơn vị điều tra cung cấp, xác nhận, trừ trường hợp Phương án điều tra có quy định phương pháp xử lý cụ thể.

- Đối với đơn vị chưa cung cấp đủ thông tin, điều tra viên hướng dẫn, đôn đốc hoàn thiện. Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, không liên hệ được hoặc phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, điều tra viên báo cáo giám sát viên và Thống kê cơ sở Bắc Kạn; đồng thời thông tin cho đầu mối của Ủy ban nhân dân phường để phối hợp xử lý.

- Thông tin sau khi thu thập phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời lên phần mềm điều tra; điều tra viên tự kiểm tra tính logic của phiếu điều tra trước khi chuyển giám sát viên kiểm tra, nghiệm thu. Trường hợp phát hiện sai sót phải thực hiện xác minh, chỉnh sửa ngay trong thời gian điều tra, hạn chế tối đa việc bổ sung thông tin sau khi kết thúc thời gian thu thập.

5. Kiểm tra, giám sát và báo cáo tiến độ

- Phòng Kinh tế phường phối hợp với Thống kê cơ sở Bắc Kạn theo dõi tiến độ thực hiện tại địa bàn; hỗ trợ kiểm tra danh sách đơn vị, việc tiếp cận đơn vị điều tra và xử lý các khó khăn phát sinh. Công tác giám sát chất lượng phiếu, xác minh thông tin, nghiệm thu và làm sạch dữ liệu thực hiện theo phân công, quy trình và thẩm quyền của cơ quan Thống kê.

- Việc kiểm tra có thể thực hiện trực tiếp tại địa bàn, trên hệ thống phần mềm hoặc thông qua hồ sơ điều tra; trường hợp cần thiết, xác minh lại thông tin tại đơn vị điều tra.

- Phòng Kinh tế phường tổng hợp tiến độ, vướng mắc để báo cáo Ủy ban nhân dân phường và trao đổi với Thống kê cơ sở Bắc Kạn theo lịch do cơ quan thống kê hướng dẫn.

6. Thông tin, tuyên truyền

- Tuyên truyền trước và trong thời gian điều tra về mục đích, ý nghĩa, phạm vi cuộc điều tra; trách nhiệm cung cấp thông tin của đơn vị điều tra và yêu cầu bảo mật thông tin theo quy định. Nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ dân và các nhóm đối tượng trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Thống kê cơ sở Bắc Kạn rà soát địa bàn điều tra, rà soát, đối chiếu và hoàn thiện danh sách đơn vị điều tra theo từng loại hình, bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp đối tượng điều tra.

- Phối hợp với Thống kê cơ sở Bắc Kạn rà soát lực lượng Điều tra viên đảm bảo đủ yêu cầu tham gia thu thập thông tin của cuộc điều tra.

- Phối hợp kiểm tra, hoàn thiện, bàn giao thông tin và kết quả công việc thuộc trách nhiệm của phường theo phân công, hướng dẫn của cơ quan thống kê.

- Chủ động theo dõi, đôn đốc tiến độ điều tra đối với các địa bàn, đơn vị điều tra trên địa bàn phường để bảo đảm tiến độ chung của cuộc điều tra. Phối

hợp, hỗ trợ Thống kê cơ sở Bắc Kạn trong kiểm tra, xác minh, hoàn thiện thông tin thuộc địa bàn; bàn giao kết quả phân việc được giao theo hướng dẫn.

- Tham mưu lập dự toán kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thực hiện tại địa bàn; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo nguồn kinh phí, định mức và quy định hiện hành.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Tổ chức tuyên truyền về cuộc điều tra trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của phường và các hình thức phù hợp khác.

- Thông tin để các cơ quan, đơn vị và người dân nhận biết lực lượng điều tra, chủ động phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, đúng thời hạn.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc phường và Tổ trưởng Tổ dân phố

- Phối hợp rà soát, xác minh thông tin về địa bàn và đơn vị điều tra khi được đề nghị; hỗ trợ điều tra viên liên hệ với các đơn vị, hộ thuộc danh sách điều tra. Vận động các đối tượng điều tra phối hợp cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, kịp thời.

4. Thống kê cơ sở Bắc Kạn

- Cung cấp danh sách, mẫu điều tra, tài liệu hướng dẫn và lịch triển khai thuộc địa bàn phường; hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn điều tra viên và thông tin đầu mối phối hợp.

- Chủ trì hướng dẫn việc cập nhật, điều chỉnh danh sách; kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và xử lý dữ liệu điều tra theo Phương án và phân công của ngành thống kê; phối hợp với Ủy ban nhân dân phường giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh tại địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện điều tra thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm năm 2026 trên địa bàn phường Bắc Kạn. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường những vấn đề vượt thẩm quyền để xem xét, giải quyết. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Thống kê cơ sở Bắc Kạn;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường;
- Tổ trưởng các Tổ dân phố;
- LĐVP (Bà Lý);
- Lưu: VT, Lan.

[Signature]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Văn Văn Nhơn

**Biểu tổng hợp số lượng mẫu điều tra phục vụ biên soạn Tổng giá trị sản phẩm
Năm 2026 trên địa bàn phường Bắc Kạn**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 28/9/2026 của Ủy ban nhân
dân phường Bắc Kạn)*

Tổng số mẫu thu thập thông tin	Chia theo loại đơn vị			Chia theo nhóm ngành kinh tế						
	Doanh nghiệp /HTX	Hộ cá thể	Đơn vị SN, hiệp hội	Ngành công nghiệp- xây dựng		Ngành thương mại, lưu trú, ăn uống, vận tải, DV khác		Ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản		Các đơn vị đặc thù
				Doanh nghiệp, xã phường	Hộ SXKD cá thể	Doanh nghiệp, xã phường	Hộ SXKD cá thể	Doanh nghiệp, xã phường	Hộ SXKD cá thể	
537	49	472	16	24	103	19	260	06	109	16